

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày: 03/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng
2. Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 388/2020/TLST-HS ngày 28/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 418/2020/QĐXXST-HS ngày 30/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/HSST-QĐ ngày 26/01/2021, đối với bị cáo:

Lê Hải L; sinh năm: 1976; tại: Thành Phố H; hộ khẩu thường trú: ấp a, xã b, huyện c, tỉnh d; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Ngọc C (C); và bà: Nguyễn Thị N; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 22/11/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”, ngày 29/10/2005 chấp hành xong hình phạt; bị bắt, tạm giam ngày: 05/8/2020. (Có mặt)

- Bị hại:

Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1945, chết năm 2019.

Ông Nguyễn Trịnh Phong Th, sinh năm 1974, chết năm 2011.

Người đại diện hợp pháp của ông Ph, ông Th: Bà Trịnh Thị L (vợ ông Ph, mẹ ông Th), sinh năm 1951, địa chỉ: đường m, phường n, quận B, Thành phố H. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Trịnh Anh Th, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Trịnh Lâm Thy, sinh năm 1973. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 07 giờ ngày 30/4/1995, Lê H ra hẻm trước nhà tại ấp B, xã H, huyện Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là tổ a, khu phố b, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) để chuẩn bị đi bán than thì xảy ra mâu thuẫn với Nguyễn Trịnh Anh Th (11 tuổi) do Th làm ngã xe đạp vào xe gắn máy của H. H chửi mắng và tát 01 cái vào mặt Th làm Th tức giận xô ngã xe gắn máy của H rồi rút chìa khóa xe ném đi. H cầm xe đạp của Th đưa lên cao rồi ném xuống đất làm cong niềng và cổ xe rồi H chạy xe đi bán than, Th cầm đá ném vào nhà H làm hư 01 chiếc quạt máy. Thấy vậy chị Võ Thị Ngọc T (vợ của H) đi ra giảng co và đẩy Th về nhà. Cùng lúc này, bà Trịnh Thị L (mẹ của Th) và chị Nguyễn Thị L (chị của Th) chạy ra can ngăn nhưng Th vùng vẫy và đẩy chị T té ngã thì anh Lê Ngọc L1 (hàng xóm) chạy ra can ngăn, bà L, L1 và Th đi về. Sau đó, Thúy điện thoại cho Lê Ngọc T và Nguyễn Thị Ngọc H (chị chồng của T) đến chửi và ném đá vào nhà bà L tại ấp B, xã H, huyện Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên bà L đi trình báo công an xã thì Thúy, Tài và Hoa bỏ về.

Sau khi bán than về nhà, H nghe T kể lại sự việc liền đi ra thách thức đánh nhau với Nguyễn Trịnh Phong Th (anh của Th). Lúc này Lê Hải L là cháu của H cầm búa chẻ củi đến hỗ trợ H đánh nhau. Thấy vậy, ông Nguyễn Văn Ph là cha của Th chạy ra can ngăn và đóng cửa nhà lại thì L dùng búa đập làm hư hỏng vách và cửa nhà.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, Công an xã Hiệp Bình Chánh, huyện Thủ Đức mời gia đình H và gia đình bà L đến trụ sở giải quyết thì hai bên đồng ý hòa giải và tự khắc phục tài sản bị hư hỏng, riêng L phải sửa lại vách và cửa nhà cho gia đình bà L. Sau khi về nhà, bà L nói lại cho ông Ph nghe thì ông Ph không đồng ý. Sau đó, ông Ph đi qua nhà Hùng nói không cho L sửa lại vách và cửa nhà, đồng thời sẽ tố cáo Hùng đến công an huyện Thủ Đức. Nghe vậy, H cầm dao Thái Lan kêu Trần Thanh H1 là cháu của H cầm 01 cây dao tự chế (mã tấu) dài khoảng 60cm, L cầm theo 01 dao rựa dài 50cm đi sang nhà ông Ph để đánh nhau. Tại đây, H và L đứng chửi ông Ph. Nguyễn Trịnh Đình T và Th (con của ông Ph) liền chạy ra đánh nhóm của H thì ông Ph cản lại không cho đánh nhau. Ngay lúc này, L cầm dao rựa xông đến chém 02 nhát trúng khủy tay và cổ tay trái của ông Ph gây thương tích. Thấy vậy, Th cầm cây đàn gánh (dùng gánh nước), chị Nguyễn Trịnh Lâm T (chị của Th) cầm hai thùng xách nước đánh nhóm của H thì H giật cây đòn gánh, L cầm dao rựa đến chém 01 nhát trúng lưng của Th; T cầm ly thủy tinh (loại ly uống bia) ném trúng đầu mày phải của H chảy máu. Cùng lúc này, H1 cầm mã tấu đâm 01 nhát trúng nách trái của ông Ph làm ông Ph té ngã bất tỉnh. Sau đó, H, L, H1 cầm hung khí và cây đòn gánh chạy về nhà H, H1 ném mã tấu ra sau nhà của H (không thu giữ được), L ném dao rựa ngay cửa nhà rồi bỏ trốn. Sau đó Công an xã Hiệp Bình Chánh đến bắt giữ được H và H1 còn ông Ph và anh Th được người nhà đưa đi cấp cứu.

Bản giám định pháp y số 492, 637 ngày 05 và 15/05/1995 của Tổ chức pháp y – Pháp y tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Ông Nguyễn Văn Ph bị gãy hở độ 3 móm khuỷu trái và đầu dưới xương trụ trái, đứt thần kinh trụ, vết thương phần mềm vai trái. Tỷ lệ thương tật là 37% vĩnh viễn.

2. Anh Nguyễn Trịnh Phong Th có vết thương phần mềm, lưng trái dài 03cm, tỷ lệ thương tật 0%.

Ngày 08/5/1995, Công an huyện Thủ Đức ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự “cố ý gây thương tích”, khởi tố bị can đối với Lê H, Trần Thanh H1 về tội “cố ý gây thương tích” theo điều 109 BLHS năm 1985. Đến ngày 23/6/1995 Công an huyện Thủ Đức chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 04/9/1995, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định khởi tố bị can Lê Hải L về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 30/10/1995, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Lê Hải L và ra quyết định truy nã Lê Hải L. Ngày 30/10/1995, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận điều tra vụ án và đề nghị truy tố bị can Lê H và Trần Thanh H1. Ngày 25/12/1996, Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phúc thẩm, phạt Lê H 04 năm tù, Trần Thanh H1 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 05/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã bắt được Lê Hải L, ngày 13/8/2020 đã ra quyết định phục hồi điều tra bị can và ra lệnh tạm giam đối với L.

Ngày 24/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Lê Hải L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

01 cái đòn gánh; 01 cái rựa quắm dài 50cm, cán bằng gỗ tầm vông do Lê Hải L sử dụng (đã được xử lý vật chứng theo Quyết định của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh);

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình ông Nguyễn Văn Ph không có yêu cầu bồi thường gì (ông Ph đã chết năm 2019)

[2] Bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 28/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Lê Hải L, về tội “Cố ý gây thương tích” điểm a khoản 2 Điều 109 Bộ Luật Hình sự năm 1985.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lê Hải L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Hải L phạm tội "Cố ý gây thương tích" và căn cứ điểm a khoản 2 Điều 109 Bộ Luật Hình sự năm 1985, cùng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, phần bồi thường dân sự và xử lý vật chứng đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 1449/HSST ngày 12/9/1996 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Lê Hải L không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Lê Hải L nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hải L phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, kết quả giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Lê Hải L cùng đồng phạm là Lê H, Trần Thanh H1 đã có hành vi dùng dao rựa, mã tấu chém gây thương tích cho bị hại ông Nguyễn Văn Ph với thương tật được giám định là bị gãy hở độ 3 mồm khuỷu trái và đầu dưới xương trụ trái, đứt thần kinh trụ, vết thương phần mềm vai trái, tỷ lệ thương tật là 37% vĩnh viễn, ngoài ra bị hại anh Nguyễn Trinh Phong Th bị vết thương phần mềm, lưng trái dài 03cm, tỷ lệ thương tật 0%, đã gây thương tích nặng cho bị hại. Vì vậy, có cơ sở pháp lý xác định bị cáo Lê Hải L phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 109 Bộ Luật Hình sự năm 1985.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hải L gây ra mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của con người, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự công cộng, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Bị cáo phạm tội có đồng phạm, nhiều người cùng dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho 2 bị hại nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với thương tích của bị hại mà bị cáo cùng đồng phạm gây ra, riêng bản thân bị cáo là đồng phạm hung hãn nhất, trực tiếp gây thương tích nặng cho bị hại. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, vai trò của bị cáo mới có đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được đại diện bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 38 Bộ luật hình sự

năm 1985, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 1449/HSST ngày 12/9/1996 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra, gia đình ông Nguyễn Văn Ph không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Lê Hải L phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 109; điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 38 của Bộ Luật Hình sự năm 1985, xử phạt bị cáo Lê Hải L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2020.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Lê Hải L chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng người đại diện của bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người đại diện của bị hại;
- VKSND, CA, Chi cục THA thành phố Thủ Đức;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn